

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP (POW)

Ngành

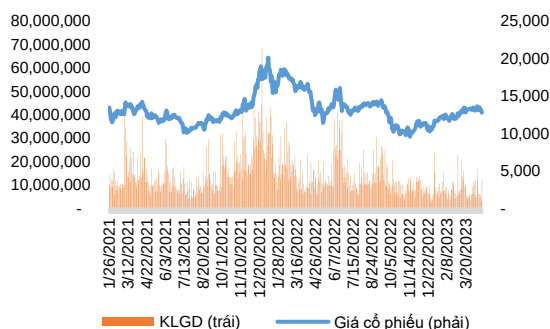
Điện

POW: KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 TĂNG CAO NHỜ SỰ PHỤC HỒI CỦA NHIỆT ĐIỆN KHÍ VÀ ĐÓNG GÓP TÍCH CỰC TỪ THỦY ĐIỆN

Một số chỉ tiêu chính	2021	2022
Doanh thu (tỷ D)	24,561	28,224
LN gộp (tỷ D)	2,540	3,726
EBIT (tỷ D)	2,404	2,643
LN ròng (VND)	2,052	2,553
Tăng trưởng LNR (%)	-24%	15%
EPS (VND)	760	809
Tăng trưởng EPS (%)	-18.9%	5.3%
BVPS (VND)	12,659	12,983
ROE (%)	6.6%	7.3%
ROA (%)	3.9%	4.3%

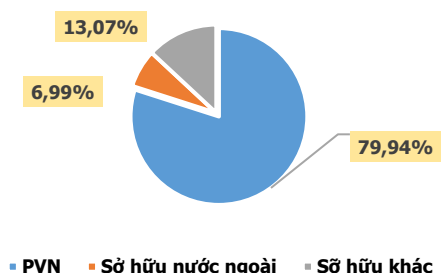
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí (POW) đã công bố kết quả kinh doanh năm 2022 với doanh thu đạt mức 28,224 tỷ đồng (+15% YoY), lợi nhuận sau thuế (LNST) đạt 2,553 tỷ đồng (+24% YoY), hoàn thành lần lượt 116% và 344% kế hoạch kinh doanh năm 2022. Kết quả này tích cực hơn kỳ vọng một phần là nhờ đóng góp cao hơn từ các nhà máy thủy điện khi lợi nhuận sau thuế (LNST) của các nhà máy Hòa Na và Đakđinh lần lượt tăng 4.6 lần và 50% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, LNST của Nhơn Trạch 2 và Nhơn Trạch 1 cũng đều tăng mạnh, bù đắp cho kết quả hoạt động thấp hơn của các nhà máy Cà Mau 1&2 và Vũng Áng 1.

Diễn biến giá cổ phiếu

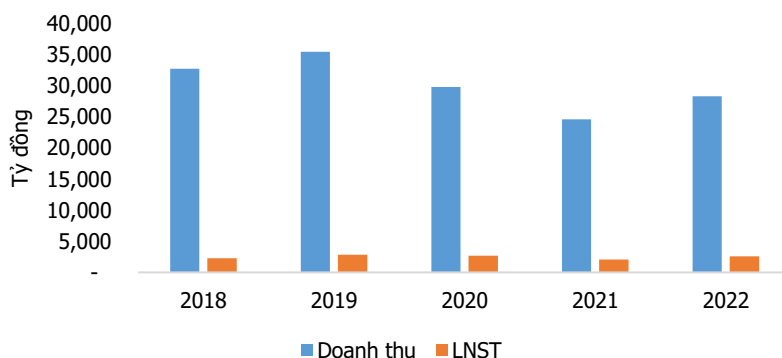


Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông PV Power

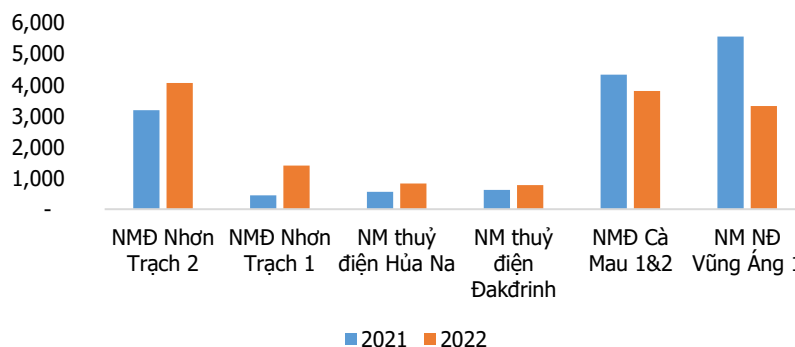


Doanh thu và LNST POW



Sản lượng điện sản xuất năm 2022 của POW đạt mức 14,197 triệu kWh, hoàn thành 102% kế hoạch năm 2022. Trong đó, nhà máy nhiệt điện khí Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 về đích sớm nhờ nhu cầu phụ tải miền Nam tăng cao nên hai nhà máy điện khí được huy động nhiều với sản lượng. Đối với các nhà máy thủy điện Hòa Na và Đakđinh, do thời tiết diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về hồ thủy điện tăng so với cùng kỳ đã giúp sản lượng điện phát tại NMD Đakđinh và NMD Hòa Na vượt 50% và 44% kế hoạch.

Sản lượng điện các nhà máy của PV Power (Triệu kWh)



CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Nguyễn Minh Quang
quangnm@psi.vn

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2022 đạt 967.9 tỷ đồng, POW dự kiến sẽ trích 41% để bổ sung các quỹ, trong đó, 30% sẽ dành cho quỹ đầu tư phát triển, 11% trích quỹ khen thưởng phúc lợi.

Giữ lại lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền 567.9 tỷ đồng (59%), số tiền này có thể được dùng để bổ sung Vốn chủ sở hữu dưới hình thức trích bổ sung Quỹ đầu tư phát triển để nhằm phục vụ các dự án POW đang triển khai.

Trong năm 2023, POW đặt kế hoạch tổng doanh thu đạt mức 30,332 tỷ đồng (+5% YoY) và 1,118 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (-56% YoY). Về sản lượng điện, Tổng Công ty lên kế hoạch sản xuất 15,6 tỷ kWh trong năm 2023 (+10% YoY).

Theo chia sẻ từ Tổng giám đốc của POW thì kế hoạch sản lượng điện năm 2023 sẽ là thách thức đối với doanh nghiệp, trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ điện toàn quốc đang có dấu hiệu tăng trưởng chậm lại.

Kết quả kinh doanh quý 1/2023 tiếp tục khả quan nhờ sản lượng điện tại các nhà máy nhiệt điện khí lớn có sự phục hồi và giá bán điện tăng cao. Theo đó, tổng doanh thu toàn Tổng Công ty quý 1/2023 đạt 7,913.5 tỷ đồng, vượt 20% kế hoạch quý và tương đương 110% so với cùng kỳ năm 2022.

Nhà máy nhiệt điện than Vũng Áng 1 chưa thể vận hành tối đa tổ máy. Theo kế hoạch ban đầu, tổ máy số 1 sẽ được đưa vào vận hành trở lại vào giai đoạn cuối quý 1/2023, tuy nhiên, trong quá trình chạy thử nghiệm thu, khối tua-bin cao trung áp gặp vấn đề và cần tiếp tục gửi về đơn vị sửa chữa để thay thế. Dự kiến, cuối tháng 7/2023, tổ máy số 1 sẽ hoàn thành công tác sửa chữa và tháng 8/2023 sẽ quay trở lại chạy thử nghiệm thu. Đây có thể là yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến sản lượng điện của POW trong năm 2023, đặc biệt trong bối cảnh quý 2 sẽ là thời điểm huy động điện từ các nhà máy nhiệt điện tăng cao.

Tiếp tục công tác giám định, thỏa thuận với bảo hiểm PVI về hoạt động bồi thường liên quan đến sự cố tại NMD Vũng Áng 1. Trong năm 2021, POW đã đạt được thỏa thuận và nhận tạm ứng lần đầu tiên với số tiền 15 triệu USD (7 triệu USD liên quan đến thiệt hại vật chất, 8 triệu USD liên quan đến bồi thường gián đoạn kinh doanh). Hiện nay, POW vẫn đang tiếp tục làm việc với các đơn vị có liên quan để tiến hành thanh toán lần thứ 2. Tuy nhiên, chỉ khi công tác sửa chữa hoàn thành, có số liệu đầy đủ thì Tổng Công ty mới chốt được số tiền bảo hiểm nhận được.

Tập trung hoàn thành dự án nhà máy nhiệt điện khí Nhơn Trạch 3&4. POW sẽ tập trung nguồn lực để phát triển dự án NMD Nhơn Trạch 3&4, với mục tiêu đưa Nhơn Trạch 3 đi vào vận hành vào tháng 11/2024, Nhiệt điện Nhơn Trạch 4 đi vào vận hành vào tháng 5/2025.

Tình hình dự án: Tổng vốn đầu tư cho dự án NMD LNG Nhơn Trạch 3&4 là 1.4 tỷ USD, trong đó VCSH là 25% tương đương 300 triệu USD, vốn vay 75% là hơn 1 tỷ USD. Từ nay đến 2025, dựa trên cân đối dòng tiền, POW khẳng định sẽ đảm bảo khoản vốn đối ứng 300 triệu USD, tương đương 6,500 tỷ đồng. Đối với các khoản vay, Tổng Công ty đã xúc tiến để vay từ 3 nguồn chính:

- 200 triệu USD từ ngân hàng SMBC Nhật Bản (31/3 đã ký kết hợp đồng), khoản vay có thời hạn 12 năm với 2 năm ân hạn, lãi suất SOFR+1.5%.
- 500 triệu USD từ ngân hàng Citibank và INGBank, đang trong giai đoạn đàm phán Termsheet, khoản vay có thời hạn 13 năm với 3 năm ân hạn. Trong đó, 250 triệu USD sẽ có mức lãi suất là SOFR+1.1%, phần còn lại sẽ có mức lãi suất là SOFR+0.8%.
- 4,000 tỷ đồng từ ngân hàng Vietcombank (dự kiến tháng 5/2023 sẽ ký kết), khoản vay có thời hạn 13 năm với 3 năm ân hạn, lãi suất năm đầu là 7%, các năm tiếp theo sẽ tính theo mức lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng quốc doanh +2%.

Mục tiêu dài hạn: Phát triển thêm dự án NMD LNG Quảng Ninh, NMD LNG Cà Mau 3, các dự án năng lượng tái tạo và các dự án khác.

Kế hoạch tăng vốn điều lệ đã được HĐQT thông qua chủ trương. Theo đó, POW có kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 23,418 tỷ đồng lên mức 30,000 tỷ đồng và kế hoạch đã được HĐQT thông qua chủ trương và sẽ trình ĐHCĐ sớm.

Tiếp tục giám sát chặt chẽ công tác thu hồi công nợ từ EVN. Tính đến thời điểm hiện tại, công nợ của EVN đối với POW là khoảng 6,200 tỷ đồng, chủ yếu là nợ từ các NMD Vũng Áng 1, Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1. Giải pháp của Tổng Công ty với công nợ của EVN là hỗ trợ, báo cáo, đề nghị lên Chính phủ có lộ trình tăng giá điện khi khung tăng giá điện đã được Chính phủ cho phép. Đồng thời, POW cũng sẽ giám sát EVN trong việc đặt cọc, ít nhất là đủ trong việc trả tiền nguyên liệu cho các nhà máy tua-bin khí, nhà máy than.

**PSI****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ****Trung Tâm Phân Tích****LIÊN HỆ****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn**Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi,
Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp.
Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank
Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4,
phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu,
TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.